

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2026

Số: **467/2026/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 439/2026/HNGĐST ngày 01/04/2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

+ **Chị Triệu Thị Kiều M, sinh năm 2001.** Căn cước công dân số 036301000534 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021. Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm B, thôn A, xã S, thành phố Hà Nội.

+ **Anh Đỗ Gia P, sinh năm 2001.** Căn cước công dân số 038201000609 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 10/07/2021. Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: TDP số 4, M, phường T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị Kiều M và anh Đỗ Gia P có đăng ký kết hôn vào ngày ngày 06/11/2021 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện tại UBND phường M, quận N, Hà Nội (nay là phường T, thành phố Hà Nội) (*Giấy chứng nhận kết hôn số 86/2021, ngày 06/11/2021*). Trong quá trình chung sống với nhau, anh chị nảy sinh nhiều mâu thuẫn, lý do: bất đồng trong quan

niệm sống về cách sống. Anh chị không thể chia sẻ và đồng cảm với nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nay anh chị đều nhận thấy tình cảm không còn, anh chị đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn, chấm dứt tình trạng hôn nhân như hiện nay.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh P và chị M có 02 con chung là Đỗ Gia H, sinh ngày 09/04/2020 và Đỗ Anh K, sinh ngày 12/05/2022. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho anh P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh P không yêu cầu chị Kiều M cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ (chung, riêng): Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh P và chị M thống nhất chị M chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[3] Xét chị Triệu Thị Kiều M và anh Đỗ Gia P thật sự tự nguyện ly hôn và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 01/04/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị Kiều M và anh Đỗ Gia P

- Về con chung: Anh P và chị M có 02 con chung là Đỗ Gia H, sinh ngày 09/04/2020 và Đỗ Anh K, sinh ngày 12/05/2022. Giao cháu H và cháu K cho anh P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Chị M được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M cho đến khi anh P có đơn yêu cầu hoặc có quyết định khác.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ (chung, riêng): Anh P và chị M không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Triệu Thị Kiều M tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai số BLTU/26E 0007794 ngày 01/04/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự; - VKSND khu vực 4 – Hà Nội;*
- *Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Hà Nội;*
- *UBND phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 86/2021, ngày 06/11/2021).*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh